TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày 18 - 3 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mã Thị Huệ và ông Hoàng Văn Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai Hoa, Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 22 tháng 6 năm 1981 tại xã H, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú và nơi ở: xóm H, xã H, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Hoàng Đức Đ (đã chết) và bà Nông Thị Đ1 (sinh năm 1941); Vợ: Hoàng Thị T1 (sinh năm 1983, đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2014; Tiền án: Không;

Tiền sự: 01 tiền sự: ngày 13/6/2023, Hoàng Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 18 tháng theo Quyết định số 07/QĐ-TA. Ngày 11/10/2024, T chấp hành xong trở về địa phương;

Nhân thân: Ngày 04/04/2002, bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000 đồng về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 23/11/2007, bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 82/2007/HSST. Ngày 28/12/2012, T chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương; Ngày 15/02/2017, bị TAND huyện Hạ Lang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 13/2017/HSST. Ngày 25/01/2022, T chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam T, Trại tạm giam Công an tỉnh C. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/6/2023, Hoàng Văn T, sinh năm 1981, trú tại xóm H, xã H, tỉnh Cao Bằng bị Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 18 tháng. Ngày 11/10/2024, T chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương. Ngày 17/10/2024, Ủy ban nhân dân thị trấn T ra Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Hoàng Văn T, thời hạn quản lý từ ngày 17/10/2024 đến ngày 17/10/2026.

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 16/12/2025, tổ công tác Công an xã H, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Trạm Y tế xã H, tỉnh Cao Bằng tiến hành làm việc với Hoàng Văn T để kiểm tra, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Tổ công tác đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T để xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể bằng que test nhãn hiệu Advanced Quality. Kết quả: trên que test xuất hiện 01 vạch màu đỏ, xác định Hoàng Văn T dương tính với chất ma túy trong cơ thể.

Cùng ngày 16/12/2025, Công an xã H, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Trạm Y tế xã H, tỉnh Cao Bằng tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T để trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 3834/KL-KTHS ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: "Mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Văn T, sinh năm 1981, trú tại xóm H, xã H, tỉnh Cao Bằng có tìm thấy 6-MAM, Morphine là thành phần chuyển hóa của H (H)".

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai: khoảng 10 giờ ngày 14/12/2025, T mượn xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI Smash, biển kiểm soát 11F7-8631 của anh Hoàng Văn T2, sinh năm 1976, trú cùng xóm để đi làm thuê. Sau đó, T điều khiển xe mô tô đến xóm L, xã Đ, tỉnh Cao Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đến xóm L, T mua ma túy với một người đàn ông không quen biết với số tiền 200.000 đồng. Mua được ma túy, T cất vào trong túi quần bên trái phía trước, điều khiển xe quay về nhà. Đến nơi, T cất xe, đi bộ ra khu vực bờ suối K, cách nhà khoảng 100 mét và lấy ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể. Sử dụng xong, T ném bơm, kim tiêm, giấy gói ma túy xuống lòng suối. Ngày 16/12/2025, Cơ quan chức năng tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể. Kết quả xác định T dương tính với chất ma túy.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn T thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSKV3, ngày 12 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng để xét xử về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*";

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù;

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Cụ thể: Hoàng Văn T là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú. Ngày 14/12/2025, T sử dụng trái phép chất ma túy, loại heroine bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể tại bờ suối K, thuộc xóm H, xã H, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 16/12/2025, Công an xã H, tỉnh Cao Bằng phối hợp với Trạm Y tế xã H, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với Hoàng Văn T và tiến hành thu mẫu nước tiểu của Hoàng Văn T gửi giám định. Tại Kết luận giám định số 3834/KL-KTHS ngày 17 tháng 12 năm 2025 của Phòng K, Công an tỉnh B kết luận: "Mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Văn T, sinh năm 1981, trú tại H, xã H, tỉnh Cao Bằng có tìm thấy 6-MAM, Morphine là thành phần chuyển hóa của H (H)".

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo*:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn

quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Hội đồng xét xử xét thấy, việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo khi đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Ngày 04/04/2002, bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 100.000 đồng về hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 23/11/2007, bị TAND tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 82/2007/HSST. Ngày 28/12/2012, T chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương; Ngày 15/02/2017, bị TAND huyện Hạ Lang xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 theo Bản án số 13/2017/HSST. Ngày 25/01/2022, bị cáo T chấp hành xong hình phạt, trở về địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo có bố mẹ đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước Hạng Nhì. Do vậy, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Các nhận định khác: Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người bán ma tuý cho Hoàng Văn T nên Cơ quan điều tra không điều tra mở rộng vụ án là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý trong một vụ án khác.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SUZUKI Smash, biển kiểm soát 11F7-8631 là của ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1977, trú tại xóm H, xã H, tỉnh Cao Bằng (anh trai ruột của bị cáo T). Ngày 14/12/2025, khi mượn xe, bị cáo T nói với ông T2 là mượn xe để đưa con đi học và để đi lao động làm thuê, bị cáo T không nói cho ông T2 biết việc bị cáo sẽ sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi đi mua ma túy về sử dụng. Xét thấy việc thu giữ, tạm giữ chiếc xe trên là không cần thiết. Do đó, Cơ quan điều tra đã không tiến hành thu giữ chiếc xe trên là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo có đơn đề nghị miễn giảm án phí, trong đơn thể hiện, bị cáo đang sinh sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Hoàng Văn T có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy";*

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 02 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 18/12/2025.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo Hoàng Văn T. Bị cáo T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 3;
- Phân trại tạm giam Trùng Khánh, Trại tạm giam CA tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan điều tra - CA tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh Cao Bằng (PV06);
- Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp - CA tỉnh Cao Bằng (PC10)
- Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 3 - Cao Bằng;
- Công an xã Hạ Lang;
- Bị cáo;
- UBND xã Hạ Lang (Bằng T/B);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh